

Số: 102 /2026/CV-PTSV

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 09 tháng 03 năm 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**  
**EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

**Kính gửi:**

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước  
*The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam  
*Vietnam Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội  
*Hanoi Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh  
*Ho Chi Minh Stock Exchange*

1. Tên Tổ chức : Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree  
*Name of organization: Pinetree Securities Corporation*  
Mã thành viên : 010  
*Member code : 010*  
Địa chỉ : Tầng 20, ROX Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng, Hà Nội  
*Address : 20th Floor, ROX Tower, 54A Nguyen Chi Thanh Street, Lang Ward, Hanoi*  
Điện thoại : +84 24.6276 1818 Fax: +84 24.6275 0077  
*Tel : +84 24.6276 1818 Fax: +84 24.6275 0077*  
Email : report@pinetree.vn

2. Nội dung thông tin công bố /*The content of disclosure information:*

- Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 02/2026/NQ-HĐQT ngày 06/03/2026 thông qua giao dịch với người có liên quan (Công ty TNHH Bảo hiểm Hanwha Life Vietnam).  
*Resolution of the Board of Directors No. 02/2026/NQ-HDQT dated 06/03/2026 approving the transactions with a related party (Hanwha Life Vietnam Insurance Company Limited).*
- Quy chế Công bố thông tin sửa đổi, bổ sung của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree.  
*Regulation on Information Disclosure (amended and supplemented) of Pinetree Securities Corporation.*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 09/03/2026 tại đường dẫn: <https://pinetree.vn/post/category/quan-he-nha-dau-tu>  
*This information were disclosed on Company's webpage at 09/03/2026 and available at: https://pinetree.vn/en/post/category/investor-relations*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*We declare that all information provided in this paper is true and accurate; and that we shall be held liable for any misrepresentation.*

**Tài liệu đính kèm/Attached documents:**

- Nghị quyết HĐQT số 02/2026/NQ-HĐQT /BOD Resolution No. 02/2026/NQ-HDQT.
- Quy chế Công bố thông tin sửa đổi, bổ sung /Regulation on Information Disclosure (amended and supplemented)

Người được ủy quyền thực hiện công bố thông tin

*For and behalf of Pinetree*  
*Representative authorized to disclosure information*



**Phan Thị Phương Thủy**  
**Trưởng phòng Quản trị Vận hành**  
*Head of Operation Management Department*

CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN PINETREE

---o0o---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---o0o---

QUY CHẾ  
CÔNG BỐ THÔNG TIN  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PINETREE



Hà Nội, ngày 06 tháng 03 năm 2026

# MỤC LỤC

<b>CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG .....</b>	<b>1</b>
Điều 1. Mục đích.....	1
Điều 2. Đối tượng điều chỉnh và phạm vi áp dụng .....	1
Điều 3. Giải thích từ ngữ.....	1
Điều 4. Nguyên tắc báo cáo và công bố thông tin .....	2
Điều 5. Yêu cầu của việc báo cáo và công bố thông tin .....	2
Điều 6. Người thực hiện công bố thông tin.....	3
Điều 7. Hình thức và phương tiện báo cáo, công bố thông tin .....	3
Điều 8. Nội dung báo cáo, công bố thông tin .....	4
Điều 9. Tạm hoãn công bố thông tin.....	5
Điều 10. Quy trình báo cáo, công bố thông tin .....	5
Điều 11. Bảo quản, lưu trữ thông tin báo cáo, công bố thông tin.....	5
Điều 12. Kiểm soát xung đột lợi ích .....	5
Điều 13. Xử lý vi phạm về công bố thông tin.....	5
Điều 14. Trách nhiệm của các Đơn vị.....	6
<b>CHƯƠNG II. HIỆU LỰC VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.....</b>	<b>6</b>
Điều 15. Hiệu lực.....	6
Điều 16. Điều khoản thi hành .....	6

## **CƠ SỞ PHÁP LÝ**

### **Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn có hiệu lực tại từng thời điểm.
- Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn có hiệu lực tại từng thời điểm.
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung.
- Thông tư số 96/2020/TT-BTC hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung.
- Thông tư số 121/2020/TT-BTC quy định về hoạt động của Công ty Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung.
- Các văn bản pháp lý khác liên quan.



# QUY CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PINETREE

(Ban hành kèm theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 02/2026/NQ-HĐQT ngày  
06/03/2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree)

## CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Mục đích

Quy chế Công bố thông tin (“**Quy Chế**”) này được ban hành nhằm:

- 1.1. Quy định nguyên tắc về hoạt động báo cáo và công bố thông tin theo quy định của pháp luật trong toàn Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree.
- 1.2. Quy định cụ thể trách nhiệm, công tác phối hợp giữa các đơn vị trong Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree nhằm đảm bảo việc báo cáo và công bố thông tin của Công ty tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

### Điều 2. Đối tượng điều chỉnh và phạm vi áp dụng

- 2.1. Đối tượng điều chỉnh: Quy Chế này áp dụng cho việc thực hiện công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree và cổ đông Công ty.
- 2.2. Phạm vi áp dụng: Quy Chế này áp dụng thống nhất trong toàn Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree.

### Điều 3. Giải thích từ ngữ

- 3.1. “**Công ty**” hay “**Pinetree**” là Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree.
- 3.2. “**CBTT**” là Công bố thông tin.
- 3.3. “**Người CBTT**” là Người đại diện theo pháp luật hoặc Người được ủy quyền thực hiện công bố thông tin.
- 3.4. “**Nhà đầu tư thuộc đối tượng công bố thông tin**” bao gồm:
  - Nhà đầu tư là người nội bộ của Công ty và người có liên quan của người nội bộ;
  - Cổ đông lớn, nhóm người có liên quan sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty;
  - Nhà đầu tư hoặc nhóm nhà đầu tư có liên quan mua vào để sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty;
  - Tổ chức, cá nhân thực hiện chào mua công khai cổ phiếu của Công ty.
- 3.5. “**Người nội bộ của Công ty**” là người giữ vị trí quan trọng trong bộ máy quản trị, điều hành của Công ty, bao gồm:
  - Thành viên Hội đồng Quản trị;
  - Thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Ban Kiểm toán nội bộ;
  - Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc hoặc các chức danh quản lý tương đương do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc Hội đồng Quản trị bổ nhiệm; cá nhân giữ chức

danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh Công ty ký kết giao dịch của Công ty theo quy định tại Điều lệ Công ty;

- Kế toán trưởng, Trưởng phòng tài chính kế toán, người phụ trách kế toán;
- Người đại diện theo pháp luật, Người được ủy quyền công bố thông tin.

3.6. “UBCKNN” là Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

3.7. “SGDCK” Sở Giao dịch Chứng khoán.

3.8. “VSDC” là Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.

#### **Điều 4. Nguyên tắc báo cáo và công bố thông tin**

4.1. Việc CBTT phải đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định pháp luật và đảm bảo các nội dung sau:

- Công ty phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin công bố. Trường hợp có sự thay đổi nội dung thông tin đã công bố, Công ty phải công bố nội dung thay đổi và lý do thay đổi so với thông tin đã công bố trước đó.
- Việc công bố các thông tin cá nhân bao gồm số thẻ Căn cước công dân hoặc số Hộ chiếu còn hiệu lực, địa chỉ liên lạc, địa chỉ thường trú, số điện thoại, số fax, email, số tài khoản giao dịch chứng khoán, số tài khoản lưu ký chứng khoán, số tài khoản ngân hàng, mã số giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài sở hữu trên 50% vốn điều lệ chỉ được thực hiện nếu có sự đồng ý của chủ thể đó.

4.2. Khi thực hiện CBTT, Công ty phải đồng thời báo cáo UBCKNN và SGDCK. Trường hợp thông tin công bố bao gồm các thông tin cá nhân và Công ty không muốn công khai các thông tin này thì phải gửi UBCKNN và SGDCK 02 bản tài liệu, trong đó 01 bản báo cáo về CBTT bao gồm đầy đủ thông tin cá nhân và 01 bản báo cáo không bao gồm thông tin cá nhân để UBCKNN và SGDCK thực hiện CBTT.

4.3. Ngôn ngữ CBTT là Tiếng Việt hoặc song ngữ Việt – Anh. Trường hợp CBTT bằng Tiếng Việt và Tiếng Anh thì nội dung công bố bằng Tiếng Anh chỉ có tính chất tham khảo. Trường hợp có sự khác biệt giữa nội dung Tiếng Việt và Tiếng Anh thì nội dung Tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

#### **Điều 5. Yêu cầu của việc báo cáo và công bố thông tin**

5.1. Báo cáo và CBTT phải được thực hiện đúng theo các biểu mẫu quy định bởi các cơ quan chức năng và gửi theo đúng phương thức được yêu cầu tại từng thời điểm. Đối với báo cáo bằng văn bản phải có đầy đủ dấu và chữ ký của người thẩm quyền ký báo cáo, tài liệu công bố thông tin.

5.2. Việc báo cáo và CBTT phải bảo đảm tính trung thực, khách quan, đầy đủ, chính xác và kịp thời.

5.3. Việc CBTT phải được thực hiện đồng thời với việc báo cáo UBCKNN, SGDCK về nội dung CBTT và phải được thực hiện đồng thời trên các phương tiện CBTT quy định tại mục 7.2 Quy Chế này.

## **Điều 6. Người thực hiện công bố thông tin**

- 6.1. Công ty phải thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin thông qua 01 Người đại diện theo pháp luật hoặc 01 cá nhân là Người được ủy quyền công bố thông tin.
- Người đại diện theo pháp luật phải chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác và kịp thời về thông tin do Người được ủy quyền công bố thông tin công bố.
  - Công ty phải báo cáo, báo cáo lại thông tin về người thực hiện công bố thông tin cho UBCKNN và SGDCK trong thời hạn 24 giờ kể từ khi việc chỉ định, ủy quyền hoặc thay đổi người thực hiện công bố thông tin có hiệu lực, theo mẫu Giấy ủy quyền CBTT và đính kèm Bản cung cấp thông tin của Người được ủy quyền CBTT theo mẫu tại quy định của văn bản pháp luật liên quan (nếu có).
- 6.2. Nhà đầu tư thuộc đối tượng công bố thông tin là cá nhân có thể tự thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin hoặc ủy quyền cho 01 tổ chức hoặc 01 cá nhân khác thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin như sau:
- Trường hợp tự thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin, trong lần công bố thông tin đầu tiên, nhà đầu tư cá nhân phải nộp cho UBCKNN và SGDCK Bản cung cấp thông tin theo mẫu tại quy định của văn bản pháp luật liên quan và có trách nhiệm cung cấp chính xác, kịp thời và đầy đủ thông tin khi có sự thay đổi các nội dung trong Bản cung cấp thông tin nêu trên;
  - Trường hợp ủy quyền công bố thông tin, nhà đầu tư cá nhân phải chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác và kịp thời về thông tin do Người được ủy quyền công bố thông tin công bố. Nhà đầu tư có trách nhiệm cung cấp chính xác, kịp thời và đầy đủ thông tin về tình trạng sở hữu chứng khoán của mình và mối quan hệ với người có liên quan (nếu có) cho tổ chức hoặc cá nhân được ủy quyền công bố thông tin để những người này thực hiện nghĩa vụ báo cáo sở hữu, công bố thông tin theo quy định pháp luật;
  - Nhà đầu tư cá nhân phải đăng ký, đăng ký lại thông tin về người được ủy quyền công bố thông tin trong thời hạn 24 giờ kể từ khi việc ủy quyền hoặc thay đổi người thực hiện công bố thông tin có hiệu lực, theo mẫu Giấy ủy quyền CBTT và đính kèm Bản cung cấp thông tin của nhà đầu tư cá nhân đó và của người được ủy quyền công bố thông tin (trường hợp người được ủy quyền công bố thông tin là cá nhân) theo mẫu tại quy định của văn bản pháp luật liên quan (nếu có).

## **Điều 7. Hình thức và phương tiện báo cáo, công bố thông tin**

- 7.1. Hình thức báo cáo, công bố thông tin
- 7.1.1. Các thông tin cung cấp cho việc báo cáo, công bố thông tin được thực hiện bằng văn bản giấy và/hoặc văn bản điện tử theo yêu cầu của UBCKNN, SGDCK và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác tại từng thời điểm, theo đó:
- Văn bản giấy là bản in ra giấy, có chữ ký của Người CBTT và được đóng dấu của Công ty.
  - Văn bản điện tử là văn bản được thể hiện dưới dạng thông điệp dữ liệu. Các văn bản điện tử có sử dụng chứng thư số để ký trước khi gửi đi có giá trị thay thế cho văn bản giấy.

- 7.1.2. Các cá nhân/bộ phận được phân công thực hiện CBTT thông qua các phần mềm công bố thông tin phải đảm bảo nguyên tắc:
- Chịu trách nhiệm bảo mật thông tin đăng ký bao gồm tên truy cập và mật khẩu để CBTT đến UBCKNN, SGDCK
  - Thực hiện nộp báo cáo, công bố thông tin theo đúng hướng dẫn của UBCKNN, SGDCK
- 7.2. Phương tiện báo cáo, công bố thông tin
- 7.2.1. Việc báo cáo, công bố thông tin được thực hiện qua một, một số hoặc toàn bộ các phương tiện sau:
- Trang thông tin điện tử (website) của Pinetree tại đường dẫn: <https://pinetree.vn>;
  - Hệ thống CBTT của UBCKNN;
  - Hệ thống CBTT của SGDCK;
  - Trang thông tin điện tử của VSDC;
  - Các phương tiện thông tin đại chúng khác theo quy định pháp luật (báo in, báo điện tử,...).
- 7.2.2. CBTT thông qua trang thông tin điện tử của Công ty phải đảm bảo các nội dung sau:
- Công ty khi lập trang thông tin điện tử phải báo cáo với UBCKNN, SGDCK và công khai địa chỉ trang thông tin điện tử và mọi thay đổi liên quan đến địa chỉ này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn tất việc lập trang thông tin điện tử hoặc khi thay đổi địa chỉ trang thông tin điện tử này.
  - Trang thông tin điện tử của Công ty phải có các nội dung về ngành, nghề kinh doanh và các nội dung phải thông báo công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp và mọi thay đổi liên quan tới các nội dung này; chuyên mục riêng về Quan hệ cổ đông (Nhà đầu tư), trong đó phải công bố Điều lệ Công ty, Quy chế CBTT, Quy chế nội bộ về quản trị công ty (nếu có), Quy chế hoạt động Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát (nếu có), Bản cáo bạch (nếu có), các thông tin công bố định kỳ, bất thường, theo yêu cầu và các hoạt động khác theo quy định.
- 7.2.3. Cách thức báo cáo, CBTT trên hệ thống CBTT của UBCKNN, SGDCK và các hình thức khác của các cơ quan liên quan được thực hiện theo hướng dẫn của từng cơ quan.

## **Điều 8. Nội dung báo cáo, công bố thông tin**

Nội dung báo cáo, CBTT của Công ty phải được phê duyệt bởi Người đại diện theo pháp luật của Công ty, Người được ủy quyền CBTT của Công ty và/hoặc cấp có thẩm quyền theo Quy định nội bộ về phân quyền, ủy quyền phê duyệt của Công ty, phù hợp với quy định pháp luật tại thời điểm báo cáo, CBTT.

## **Điều 9. Tạm hoãn công bố thông tin**

- 9.1. Trường hợp việc công bố thông tin không thể thực hiện đúng thời hạn vì những lý do bất khả kháng như: thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh và các lý do bất khả kháng khác, Công ty phải báo cáo phải báo cáo UBCKNN và SGDCK về việc tạm hoãn công bố thông tin ngay khi xảy ra sự kiện, trong đó nêu rõ lý do của việc tạm hoãn công bố thông tin, đồng thời công bố về việc tạm hoãn công bố thông tin.
- 9.2. Ngay sau khi đã khắc phục được tình trạng bất khả kháng, Công ty có trách nhiệm công bố đầy đủ các thông tin mà trước đó chưa công bố theo quy định pháp luật.

## **Điều 10. Quy trình báo cáo, công bố thông tin**

- 10.1. Quy trình thực hiện báo cáo, CBTT, các loại hình CBTT, tài liệu cần CBTT và các báo cáo phải nộp của Công ty được quy định cụ thể tại Quy trình CBTT do Tổng Giám đốc ban hành, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật.
- 10.2. Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ, CBTT định kỳ, CBTT bất thường và CBTT theo yêu cầu theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của các cơ quan có thẩm quyền từng thời kỳ.

## **Điều 11. Bảo quản, lưu trữ thông tin báo cáo, công bố thông tin**

Công ty có trách nhiệm bảo quản, lưu giữ thông tin đã báo cáo, công bố theo quy định tại Quy định Phân loại và Lưu trữ tài liệu của Công ty có hiệu lực tại từng thời điểm, trong đó:

- Các thông tin công bố định kỳ phải được lưu giữ dưới dạng văn bản (nếu có) và dữ liệu điện tử tối thiểu 10 năm. Các thông tin này phải được lưu giữ trên trang thông tin điện tử của công ty tối thiểu là 05 năm;
- Các thông tin công bố bất thường hoặc theo yêu cầu phải lưu giữ trên trang thông tin điện tử của công ty trong tối thiểu 05 năm.

## **Điều 12. Kiểm soát xung đột lợi ích**

Tại bất kỳ thời điểm nào trước khi thông tin được công bố, bất kỳ cá nhân, đơn vị nào của Công ty tham gia vào quy trình CBTT của Công ty hoặc biết được thông tin CBTT của Công ty có nghĩa vụ:

- Không được cung cấp, tiết lộ thông tin CBTT cho các cá nhân, tổ chức khác khi chưa được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của Công ty.
- Không được lợi dụng, sử dụng những thông tin chưa được phép công bố của Công ty vào mục đích tư lợi cá nhân hay để phục vụ cho lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

## **Điều 13. Xử lý vi phạm về công bố thông tin**

Cá nhân, Phòng ban, các đơn vị có liên quan nếu có hành vi vi phạm các quy định CBTT trong Quy Chế này và các quy định của pháp luật có liên quan thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử theo Nội quy lao động, quy định về kỷ luật của Pinetree.



#### **Điều 14. Trách nhiệm của các Đơn vị**

- 14.1. Lập các tài liệu báo cáo và công bố thông tin theo Quy chế CBTT và Quy trình CBTT mà Đơn vị mình phụ trách thực hiện và/hoặc theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền từng thời kỳ.
- 14.2. Chủ động cập nhật các quy định tại Quy Chế này, Quy trình CBTT và các quy định nội bộ liên quan khác để hỗ trợ các đơn vị liên quan hoàn thành nội dung báo cáo và CBTT.

### **CHƯƠNG II. HIỆU LỰC VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 15. Hiệu lực**

- 15.1. Quy Chế này có hiệu lực kể từ ngày kí ban hành và ghi tại phần đầu của Quy Chế.
- 15.2. Mọi bổ sung, sửa đổi hoặc chấm dứt hiệu lực của Quy Chế này phải được lập thành văn bản và phải được Hội đồng Quản trị của Công ty thông qua.
- 15.3. Quy Chế này được lập thành 02 (hai) bản gốc gồm 01 (một) bản tiếng Việt và 01 (một) bản tiếng Anh, trường hợp có sự khác biệt giữa bản tiếng Việt và bản tiếng Anh, bản tiếng Việt được ưu tiên áp dụng.

#### **Điều 16. Điều khoản thi hành**

- 16.1. Những vấn đề chưa được đề cập đến trong Quy Chế này sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật và quy định khác có liên quan của Công ty.
- 16.2. Các Phòng ban thuộc Công ty và các cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quy Chế này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**LEE JUN HYUCK**